

Số: 3589/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng Giấy khen cho 41 học sinh có thành tích xuất sắc tiêu biểu,
đạt điểm cao trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông,
năm học 2025 - 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên
địa bàn tỉnh Quảng Ninh;*

*Căn cứ Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 21/3/2025 của Ủy ban nhân
dân thành phố Uông Bí ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên
địa bàn thành phố Uông Bí;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 873/TTr-PGD&ĐT ngày 18/6/2025 của
Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí và Tờ trình số 320/TTr-NV ngày
19/6/2025 của Phòng Nội vụ - Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng
thành phố Uông Bí.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng Giấy khen kèm theo tiền thưởng cho 41 học sinh có thành
tích xuất sắc tiêu biểu, đạt điểm cao trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trung học
phổ thông, năm học 2025 - 2026 (có danh sách kèm theo).

Mức tiền thưởng theo quy định tại Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày
21/3/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí ban hành Quy chế về công
tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Tổng số tiền khen thưởng là: **20.500.000đ**

Bằng chữ: Hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng chẵn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Nguồn kinh
phí chi thưởng cho các cá nhân được trích từ nguồn công tác thi đua, khen
thưởng của thành phố Uông Bí năm 2025.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Nội vụ, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Ông Bí; Trưởng phòng Giao dịch số 8 - Kho bạc Nhà nước Khu vực III và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách khen thưởng căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Thành uỷ, HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.



Phạm Tuấn Đạt

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Quyết định số: 3589/QĐ-UBND ngày 19/6/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí)

Tặng Giấy khen cho 41 học sinh có thành tích xuất sắc tiêu biểu, đạt điểm cao trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026, mức thưởng 500.000đ/cá nhân

Stt	Tên tập thể	Trích ngang thành tích						Số tiền
		Tổng điểm	Toán	Văn	Anh	Môn Chuyên		
	Học sinh xuất sắc có tổng điểm cao nhất (tốp 15) tại Hội đồng thi Trường THPT Uông Bí và Trường THPT Hoàng Văn Thụ: 18 em							
1	Em Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toản	27,75	9,00	8,75	10		Tổng cao nhất thành phố và tỉnh, tiếng Anh cao 10 điểm	500.000
2	Em Hoàng Mai Anh, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	27,40	9,00	9,00	9,40		Tổng cao thứ nhì, Văn cao nhất thành phố	500.000
3	Em Đặng Trung Hiếu, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	26,95	9,00	8,75	9,20		Tổng cao thứ ba thành phố	500.000
4	Em Phạm Hiền Phương, Học sinh Lớp 9A3, Trường THCS Yên Thanh	26,75	9,00	8,75	9,00		Tổng cao thứ tư thành phố	500.000
5	Em Phạm Thu Hương, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	26,65	9,00	8,25	9,40		Tổng cao thứ năm thành phố, cao nhất Trường Hoàng Văn Thụ	500.000
6	Em Trần Bảo Linh, Học sinh Lớp 9A6, Trường THCS Nguyễn Trãi	26,65	8,50	8,75	9,40		Tổng cao thứ năm THPT Uông Bí	500.000
7	Em Vũ Quang Hải, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	26,40	8,75	8,25	9,40		Tổng cao thứ sáu THPT Uông Bí	500.000
8	Em Phạm Đức Trọng, Học sinh Lớp 9A5, Trường THCS Trần Quốc Toản	26,35	8,75	8,00	9,60		Tổng cao thứ bảy THPT Uông Bí	500.000
9	Em Nguyễn Minh Hiếu, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toản	26,20	9,25	7,75	9,20		Tổng cao thứ tám THPT Uông Bí	500.000

Stt	Tên tập thể	Trích ngang thành tích						Số tiền
		Tổng điểm	Toán	Văn	Anh	Môn Chuyên		
10	Em Trương Nhật Hà, Học sinh Lớp 9A6, Trường THCS Nguyễn Trãi	26,10	7,75	8,75	9,60		Tổng cao thứ chín THPT Ưông Bí	500.000
11	Em Ngô Minh Hiếu, Học sinh Lớp 9A2, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	26,05	9,00	7,25	9,80		Tổng cao thứ mười một thành phố, thứ nhì THPT Hoàng Văn Thụ	500.000
12	Em Nguyễn Thị Mai Trang, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	26,05	8,75	7,50	9,80		Tổng cao thứ mười một thành phố, thứ ba THPT Hoàng Văn Thụ	500.000
13	Em Hoàng Minh Hiếu, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,95	8,50	8,25	9,20		Tổng cao thứ mười THPT Ưông Bí	500.000
14	Em Tạ Tuấn Kiệt, Học sinh Lớp 9A5, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,95	8,75	8,00	9,20		Tổng cao thứ mười THPT Ưông Bí	500.000
15	Em Lê Thành Nam, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	25,90	9,00	7,50	9,40		Tổng cao thứ mười một THPT Ưông Bí	500.000
16	Em Phạm Hải Hà, Học sinh Lớp 9A5, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,85	8,50	9,60	7,75		Tổng cao thứ mười hai THPT Ưông Bí	500.000
17	Em Đỗ Anh Tuấn, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,80	7,25	9,80	8,75		Tổng cao thứ mười ba THPT Ưông Bí	500.000
18	Em Lê Ngọc Diệp, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,75	8,00	9,00	8,75		Tổng cao thứ mười bốn THPT Ưông Bí	500.000
Học sinh xuất sắc có điểm từng môn thi cao nhất thành phố nhưng tổng điểm đạt trên 24 điểm: 06 em								
1	Em Vũ Anh Đức, Học sinh Lớp 9A5, Trường THCS Trần Quốc Toàn	25,05	9,25	7,00	8,80		Toán cao nhất thành phố	500.000
2	Em Đinh Nam Khánh, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	24,85	9,25	7,00	8,60		Toán cao nhất thành phố	500.000
3	Em Vũ Đức Thắng, Học sinh Lớp 9A2, Trường THCS Nguyễn Trãi	24,60	9,25	6,75	8,60		Toán cao nhất thành phố	500.000

Stt	Tên tập thể	Trích ngang thành tích						Số tiền
		Tổng điểm	Toán	Văn	Anh	Môn Chuyên		
4	Em Phạm Nam Phương, Học sinh Lớp 9A6, Trường THCS Phương Đông	24,30	7,50	9,00	7,80		Ngữ văn cao nhất thành phố	500.000
5	Em Nguyễn Thành Đông, Học sinh Lớp 9A2, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	25,75	8,25	7,50	10,00		Điểm 10 Tiếng Anh	500.000
6	Em Nguyễn Hương Giang, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Văn Cừ	24,75	8,00	6,75	10,00		Điểm 10 Tiếng Anh	500.000
Học sinh xuất sắc: Đỗ THPT Chuyên Hạ Long: 16 em; Đỗ Chuyên Toán ĐH Sư phạm Hà Nội: 01 em								
1	Em Ngô Mai Khuê, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toàn	42,85	9,00	8,75	9,60	7,75	Cao nhất chuyên Văn	500.000
2	Em Bùi Minh Đức, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	43,35	9,5	6,75	9,6	8,75	Cao thứ ba chuyên Toán	500.000
3	Em Đào Tiến Thịnh, Học sinh Lớp 9A7, Trường THCS Nguyễn Trãi	42,00	9,5	6,5	9,0	8,5	Chuyên Toán	500.000
4	Em Đỗ Thị Diệu An, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	41,90	9,0	7,5	10	7,7	Chuyên Anh	500.000
5	Em Lê Hoàng Tùng, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	41,15	9,0	7,25	9,4	7,75	Chuyên Toán	500.000
6	Em Vũ Tất Thành Đạt, Học sinh lớp 9A2 trường TH, THCS & THPT Thực hành Sư phạm	40,30	9,0	6,5	9,6	7,6	Chuyên Anh	500.000
7	Em Phùng Văn Đức, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	39,71	8,5	7,25	9,2	7,38	Chuyên Tin	500.000
8	Em Vũ Đức Anh, Học sinh Lớp 9A6, Trường THCS Nguyễn Trãi	39,55	8,5	6,75	9,8	7,25	Chuyên Lí	500.000
9	Em Trần Hải Đăng, Học sinh Lớp 9A7, Trường THCS Nguyễn Trãi	39,45	9,0	5,75	9,2	7,75	Chuyên Lí	500.000

Stt	Tên tập thể	Trích ngang thành tích						Số tiền
		Tổng điểm	Toán	Văn	Anh	Môn Chuyên		
10	Em Hoàng Thanh Mai, Học sinh Lớp 9A6, Trường THCS Phương Đông	38,95	9,00	7,75	8,60	6,80	Chuyên Hoá	500.000
11	Em Bùi Vũ Minh Anh, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	38,75	6,25	7,5	9,6	7,7	Chuyên Tiếng Anh	500.000
12	Nguyễn Hải Linh, Học sinh Lớp 9A5, Trường THCS Phương Đông	37,95	8,75	7,00	9,20	6,50	Chuyên Sinh học	500.000
13	Em Trần Ngọc Tuấn, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	37,80	8,75	7,75	9,8	5,75	Chuyên Toán	500.000
14	Em Dương Đức Minh, Học sinh Lớp 9A8, Trường THCS Trần Quốc Toản	37,80	9,50	7,50	9,80	5,50	Chuyên Toán	500.000
15	Em Đỗ Thiện Minh Đăng, Học sinh Lớp 9A1, Trường THCS Nguyễn Trãi	35,95	8,5	6,25	8,6	6,3	Chuyên Hoá	500.000
16	Em Trần Thảo Nguyên, Học sinh lớp 9A2 trường TH, THCS & THPT Thực hành Sư phạm	33,80	8,25	7,75	7,8	5	Chuyên Vật lý	500.000
17	Em Ngô Đức Đạt. Học sinh lớp 9A1 trường THCS Trưng Vương	43,75	9	9	8,25	8,75	Chuyên Toán - ĐHSP Hà Nội	500.000
	Cộng: 41 cá nhân							20.500.000

Tổng cộng: Hai mươi triệu năm trăm ngàn đồng chẵn./.